

Số: 79 /TM -TCT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2023

THƯ MỜI

Nhà thầu tham dự chỉ định thầu
Gói thầu cung cấp hóa chất xử lý nước thải

Kính gửi: Công ty TNHH XNK SX Hóa chất Khôi Phát

Căn cứ Quyết định số 139/QĐ-TCT ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Tổng Công ty về việc phê duyệt dự toán gói thầu cung cấp hóa chất xử lý nước thải.

Căn cứ Quyết định số 161/QĐ-TCT ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Tổng Công ty về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp hóa chất xử lý nước thải.

Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn - TNHH MTV xin mời Công ty TNHH XNK SX Hóa chất Khôi Phát tham gia chào giá và thương thảo với nội dung cụ thể như sau:

1. Nội dung công việc chính: Thực hiện gói thầu cung cấp hóa chất xử lý nước thải tại Cơ sở GMGC An Nhơn sử dụng từ tháng 7 đến tháng 9 năm 2023 như sau:

- Tên gói thầu : Cung cấp hóa chất xử lý nước thải
- Phạm vi cung cấp: (theo danh mục đính kèm)
- Nguồn vốn: Vốn tự có của doanh nghiệp
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng

2. Hồ sơ chào giá của đơn vị gồm có:

- + Bảng giá dự thầu (theo mẫu đính kèm).
- + Hoàn thiện Dự thảo hợp đồng (theo mẫu đính kèm)

3. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ: Trước 15g ngày 29/6/2023. Tại văn phòng Tổng Công ty (Trung tâm Kinh doanh Dịch vụ) số 189 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. ĐT: 3.8035401, Fax: 3.8035403.

Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn –TNHH Một thành viên kính mời đơn vị quan tâm và tham gia nộp hồ sơ đúng thời hạn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KDDV (Vu.nt).



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Thiết Hòa

**ĐỰ THẢO HỢP ĐỒNG MUA BÁN**

Số:

- Căn cứ Bộ Luật Thương mại số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ luật thương mại số 36/2005/QH11 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các quy định pháp luật liên quan;
- Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ngày được ký giữa bên mời thầu và bên trúng thầu.

Hôm nay, ngày tháng năm , chúng tôi gồm:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

TỔNG CÔNG TY NÔNG NGHIỆP SÀI GÒN TNHH MỘT THÀNH VIÊN

- Địa chỉ : 189 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP HCM.
- Điện thoại : 028 38035401 Fax: 028 38035403
- Mã số thuế : 0300636205
- Tài khoản số: 0071000818686 Tại Vietcombank – chi nhánh TPHCM.
- Đại diện : **Ông Phạm Thiết Hòa** Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

(TÊN CÔNG TY)

- Địa chỉ :
- Điện thoại :
- Mã số thuế :
- Tài khoản số:
- Đại diện :

Sau khi thảo luận, hai bên đồng ý ký kết Hợp đồng mua bán với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung hợp đồng

Bên A đồng ý mua và Bên B đồng ý bán các mặt hàng được thể hiện trong yêu cầu chào hàng thuộc gói thầu Cung cấp hóa chất xử lý nước thải.

Điều 2: Tên hàng, Số lượng, Đơn giá, Thành tiền

| STT | Tên hàng | Xuất xứ | Ký mã hiệu/Quy cách | Số lượng (Kg) | Đơn giá (đ/kg) | Thành tiền (đồng) |
|-----|----------------|---------|---------------------|---------------|----------------|-------------------|
| 1 | PAC 31% | | | | | |
| 2 | Polymer Anion | | | | | |
| 3 | Polymer Cation | | | | | |
| 4 | NAOH 99% | | | | | |



| | | | | | |
|------------------|------------|--|--|--|--|
| 5 | Clorin 70% | | | | |
| Cộng tiền hàng | | | | | |
| Thuế | | | | | |
| Phí (nếu có) | | | | | |
| Tổng cộng | | | | | |

Điều 3: Quy cách – Phẩm chất hàng hóa

Quy cách và phẩm chất hàng hóa theo tiêu chuẩn hàng hóa nhập khẩu và có thời hạn sử dụng không ít hơn 90 ngày kể từ ngày Bên B giao hàng.

Điều 4: Thời gian, địa điểm giao hàng và phương thức thanh toán

4.1 Thời gian giao hàng: Trong vòng 10 ngày kể từ ngày hai Bên ký kết Hợp đồng này.

4.2 Địa điểm giao hàng: Cơ sở GMGC An Nhơn – số 139/1558 Lê Đức Thọ, Phường 13, quận Gò Vấp, TP. HCM.

4.3 Phương thức thanh toán: Bên A thanh toán cho bên B bằng hình thức chuyển khoản trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hàng và bộ chứng từ thanh toán hợp lệ.

Bộ chứng từ thanh toán hợp lệ bao gồm:

- Phiếu xuất kho
- Hóa đơn tài chính hợp lệ.

Điều 5: Trách nhiệm bên A

- Phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ với Bên B trong suốt quá trình triển khai thực hiện hợp đồng.
- Thanh toán cho bên B theo đúng quy định tại Điều 4 của Hợp đồng này.

Điều 6: Trách nhiệm bên B

- Chịu trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ hàng hóa giao cho bên A theo quy định tại Điều 2 của hợp đồng này.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp lệ của hàng hóa trong suốt quá trình mua bán, giao nhận và sử dụng hàng hóa.
- Chịu trách nhiệm bốc xếp lên – xuống, vận chuyển và giao các loại hóa chất trên đến tận kho bên A.
- Đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn cho người, tài sản của các bên trong quá trình thực hiện Hợp đồng.
- Chịu trách nhiệm xuất hóa đơn tài chính cho bên A.

Điều 7: Thời hạn hợp đồng

Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi hai bên thực hiện xong nghĩa vụ của mình.

Điều 8: Chấm dứt hợp đồng

Hợp đồng này sẽ chấm dứt trong các trường hợp sau đây:

- Bên A không thực hiện đủ các trách nhiệm ghi ở Điều 5 của Hợp đồng này.

- Bên B không thực hiện đủ các trách nhiệm ghi ở Điều 6 của Hợp đồng này.
- Khi hết thời hạn như quy định tại Điều 7 của Hợp đồng này.
- Hai Bên đồng ý chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn.

Điều 9: Điều kiện bất khả kháng.

9.1 “Bất khả kháng” có nghĩa là tất cả các sự kiện xảy ra ngoài khả năng kiểm soát của các Bên tham gia trong Hợp đồng này, những sự kiện không lường trước được, không sẵn có, những sự kiện phát sinh sau ngày đặt hàng và cản trở việc thực hiện toàn bộ hay một phần trách nhiệm của mỗi Bên. Các sự kiện đó bao gồm động đất, bão, lũ lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, đình công, các thay đổi của chính sách nhà nước hoặc của các cơ quan công cộng, dịch bệnh, bất ổn dân sự hoặc bất kỳ sự kiện nào không thể lường trước, ngăn chặn và kiểm soát được.

9.2 Nếu một trong những sự kiện bất khả kháng xảy ra, việc thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng của mỗi Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện đó sẽ được đình chỉ trong thời gian chậm trễ do bất khả kháng gây ra và thời hạn thực hiện nghĩa vụ đó sẽ được kéo dài bằng với khoảng thời gian phải đình chỉ mà không phải chịu phạt.

9.3 Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, hai Bên sẽ trao đổi với nhau để tìm giải pháp hợp lý nhằm giảm thiểu hậu quả của sự kiện bất khả kháng.

Điều 10: Điều khoản chung

10.1 Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản trong Hợp đồng này. Nếu có bất kỳ khó khăn hay thay đổi nào trong việc thực hiện Hợp đồng, hai bên phải bàn bạc thảo luận để tìm ra giải pháp. Bất kỳ sự đơn phương sửa đổi nào trong Hợp đồng này đều vô hiệu.

10.2 Hợp đồng này sẽ được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam, nếu có bất cứ tranh chấp nào phát sinh theo Hợp đồng mà không thể giải quyết thông qua hòa giải, thương lượng hữu nghị giữa các bên trong vòng 7 ngày kể từ khi bắt đầu thảo luận, thì tranh chấp đó có thể được một trong các bên trình lên các Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam để giải quyết.

10.3 Hợp đồng này được thanh lý kể từ ngày hết hạn hiệu lực được quy định tại Điều 7.

10.4 Hợp đồng được lập thành 02 bản có nội dung và giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản để thực hiện.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
NHÀ THẦU**

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
CHỦ ĐẦU TƯ**





BẢNG GIÁ DỰ THẦU CỦA HÀNG HÓA

| STT | Danh mục hàng hóa | Khối lượng | Đơn vị tính | Xuất xứ, ký mã hiệu, model, nhãn mác của sản phẩm | Yêu cầu kỹ thuật/ chỉ dẫn kỹ thuật chính | Đơn giá dự thầu | Thành tiền |
|--|-------------------|------------|-------------|---|---|-----------------|------------|
| | | | | | | | (cột 3x6) |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| 1 | Hàng hóa thứ 1 | | | | | | M1 |
| 2 | Hàng hóa thứ 2 | | | | | | M2 |
| | | | | | | | |
| n | Hàng hóa thứ n | | | | | | Mn |
| Tổng cộng giá dự thầu của hàng hóa đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) | | | | | | | (M) |

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP NHÀ THẦU
(ký tên, đóng dấu)



BẢNG GIÁ DỰ THẦU CỦA HÀNG HÓA

| STT | Danh mục hàng hóa | Khối lượng | Đơn vị tính | Xuất xứ, ký mã hiệu, model, nhãn mác của sản phẩm | Yêu cầu kỹ thuật/ chỉ dẫn kỹ thuật chính | Đơn giá dự thầu | Thành tiền |
|---|-------------------|------------|-------------|---|--|-----------------|------------|
| | | | | | | | (cột 3x6) |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| 1 | Hàng hóa thứ 1 | | | | | | M1 |
| 2 | Hàng hóa thứ 2 | | | | | | M2 |
| | | | | | | | |
| n | Hàng hóa thứ n | | | | | | Mn |
| Tổng cộng giá dự thầu của hàng hóa đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) | | | | | | | (M) |

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP NHÀ THẦU
(ký tên, đóng dấu)